TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HS-ST
Ngày: 20- 9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hà Bắc.

Ông Doãn Phi Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Khánh T; sinh ngày 26 tháng 10 năm 1988 tại huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Thạc sỹ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Khánh T1 và bà Doãn Thị T2; có vợ là Trần Thị H và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25- 5- 2023 đến ngày 27- 6- 2023; hiện bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; "có mặt".

* *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; "đã chết".

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; là con của bị hại; "vắng mặt".

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xã H, huyện G, tỉnh Nam Định; là con của bị hại; Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn D (là người đại diện hợp pháp của bị hại).

3. Anh Nguyễn Quang V; sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm D, xã G, huyện

G, tỉnh Nam Định; là con của bị hại; Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn D (là người đại diện hợp pháp của bị hại).

** Người làm chứng*:

1. Chị Phạm Thị N1; "vắng mặt".
2. Chị Mai Thị N2; "vắng mặt"
3. Anh Doãn Văn C; "vắng mặt".
4. Anh Phạm Đức T3; "vắng mặt".
5. Anh Nguyễn Quốc V1; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25- 01- 2023, sau khi uống rượu bia, Vũ Khánh T điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 30E-627.91 đi trên trục đường Tỉnh lộ 488 hướng từ xã G, huyện G đi xã G, huyện G, đến khu vực gần trạm điện thuộc xóm H, xã H với tốc độ 58,5 km/h (±1,95 km). Do sử dụng điện thoại, không tập trung lái xe nên xe ô tô của T đã đi lấn sang phần đường ngược chiều. Cùng lúc này, bà Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 18Z2-7050 đi trên trục đương Tỉnh lộ 488 ở phần đường bên phải theo chiều đi, phía trước ngược chiều với xe của T. Do khoảng cách quá gần, đầu xe bên trái xe Trình va chạm với xe mô tô của bà M làm xe mô tô bị đẩy về phía trước theo chiều đi của T, bà M văng ra đường và chết tại chỗ.

Tại phiếu đo nồng độ cồn Công an huyện G lập hồi 16 giờ 22 phút ngày 25- 01- 2023 đối với Vũ Khánh T xác định: Nồng độ cồn qua hơi thở của Vũ Khánh T là 1,066 miligam/1 lít khí thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 259/KL-KTHS ngày 15- 02- 2023 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị M chết do sốc đa chấn thương.

Vật chứng, tài sản đã thu giữ: 01 xe ô tô BKS 30E-627.91; 01 xe mô tô; chất dạng nhựa màu trắng cấu tạo lên cánh yếm bên trái tại khu vực đám trượt bề mặt của xe mô tô BKS: 18Z2-7050, ký hiệu M; tạp chất màu trắng bám dính tại đám trượt ngay tại góc trước bên trái nắp capo của xe ô tô BKS: 30E-627.91, ký hiệu A; Thu giữ 01 file dữ liệu tên "EV 20230125-150836-004658-S", thời gian trên hệ thống từ 15h08'35" đến 15h10'20" ngày 25- 01- 2023 được trích xuất dữ liệu từ thẻ nhớ gắn trong camera hành trình xe ô tô BKS: 30E-627.91; Thu giữ 01 đoạn video tên "VIDEO 1", thời gian trên hệ thống từ 13:53:00 đến 13:55:10 và 01 đoạn video tên "VIDEO 2" thời gian trên hệ thống từ 14:40:25 đến 14:42:35 ngày 25- 01- 2023 từ camera nhà hàng M1 thuộc xóm S, xã H ghi lại diễn biến việc Vũ Khánh T tham gia liên hoan hội bạn cấp 3.

Tại Bản kết luận giám định số 336/KL-KTHS ngày 21- 3- 2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất màu trắng bám dính tại đám trượt ngay tại góc trước bên trái nắp capo của xe ô tô BKS: 30E-62791 được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa màu trắng của cánh yếm bên trái tại khu vực đám trượt bề mặt của xe mô tô BKS: 18Z2-7050 được niêm phong ký hiệu M gửi làm mẫu so sánh".

Tại Bản kết luận giám định số 341/KL-KTHS ngày 17- 4- 2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ xe ô tô BKS: 30E-627.91 xuất hiện tại thời điểm 15:09:47; 15:09:48; 15:09:49. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ xe mô tô BKS: 18Z2-7050 xuất hiện tại thời điểm 15:09:48 đến thời điểm 15:09:50 trong mẫu cần giám định. Không đủ cơ sở để xác định phần đường của xe ô tô BKS: 30E-627.91 xuất hiện tại thời điểm 15:09:48 đến thời điểm 15:09:50 trong mẫu cần giám định trước khi va chạm với xe mô tô BKS: 18Z2-7050. Không đủ cơ sở để xác định phần đường của xe mô tô BKS: 18Z2-7050 xuất hiện tại thời điểm 15:09:48 đến thời điểm 15:09:50 trong mẫu cần giám định trước khi va chạm với xe ô tô BKS: 30E-627.91. Không đủ cơ sở để xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện và vị trí va chạm của hai phương tiện nằm trên phần đường nào trong mẫu cần giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 994/KL-KTHS ngày 27- 6- 2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Tốc độ xe ô tô BKS: 30E-627.91 tại thời điểm 15h09'47" ngày 25- 01- 2023 trong mẫu cần giám định là: 58,2 km/h (±1,94 km). Tốc độ xe ô tô BKS: 30E-627.91 tại thời điểm 15h09'48" ngày 25- 01- 2023 trong mẫu cần giám định là: 58,5 km/h (±1,95 km). Tốc độ xe ô tô BKS: 30E-627.91 tại thời điểm 15h09'49" ngày 25- 01- 2023 trong mẫu cần giám định là: 58,5 km/h (±1,95 km). Tốc độ xe ô tô BKS: 30E-627.91 tại thời điểm 15h09'50" ngày 25- 01- 2023 trong mẫu cần giám định là: 57,3 km/h (±1,91 km). Không đủ cơ sở để xác định tốc độ xe mô tô BKS: 18Z2-7050 xuất hiện tại thời điểm 15:09:47; 15:09:48; 15:09:49 trong mẫu cần giám định. Từ thời điểm 15:09:48 đến thời điểm 15:09:50 trong mẫu cần giám định trước khi va chạm với xe ô tô BKS: 30E-627.91 thì xe mô tô BKS: 18Z2-7050 đang di chuyển ở phần đường bên phải theo chiều chuyển động của xe mô tô BKS: 18Z2-7050.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL ngày 02- 8- 2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện G thì giá trị thiệt hại của phương tiện xe mô tô BKS: 18Z2-7050 tại thời điểm xảy ra vụ va chạm là 3.400.000 đồng.

Bị cáo Vũ Khánh T đã tự nguyện hỗ trợ số tiền mai táng phí 150.000.000 đồng cho gia đình bị hại Nguyễn Thị M. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS: 18Z2-7050 cho gia đình bà M, trả lại chiếc xe ô tô BKS: 18Z2-7050 cho Vũ Khánh T.

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 05- 9- 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Khánh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo thừa nhận hành vi, thừa nhận tính đúng đắn khách quan của các tài liệu có trong vụ án, nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng theo Cáo trạng đã truy tố. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Vũ Khánh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; xử phạt bị cáo Vũ Khánh T 03 năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 5 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số 336/KL- KTHS của Phòng K Công an tỉnh N.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì, tỏ rõ sự ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác; kết hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ ngày 25-01- 2023, Vũ Khánh T, có giấy phép lái xe theo quy định, đã điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 30E-627.91 trong tình trạng nồng độ cồn trong hơi thở là 1,066 miligam/1 lít khí thở đi trên trục đường tỉnh lộ 488 hướng từ xã G, huyện G đi xã G, huyện G. Khi đến khu vực gần trạm điện thuộc xóm H, xã H, T sử dụng điện thoại, không tập trung lái xe nên đi lấn sang phần đường ngược chiều và va chạm vào xe mô tô Biển kiểm soát 18Z2-7050 do bà Nguyễn Thị M điều khiển ở phần đường ngược chiều phía trước xe của T, ở phần đường bên phải theo chiều đi của bà M, làm cho bà Nguyễn Thị M chết tại chỗ.

[3] Hành vi điều khiển xe ô tô không đúng làn đường, phần đường quy định của Vũ Khánh T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ: "1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định" gây hậu quả chết người. Ngoài ra, Vũ Khánh T điều khiển xe ô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ

cồn vượt quá mức quy định. Vì vậy, Vũ Khánh T đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định là đúng pháp luật.

[4] Hành vi của Vũ Khánh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác. Hành vi của bị cáo xảy ra trong bối cảnh tai nạn giao thông đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, gây lên tâm lý bất an lo lắng cho những người tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp cho bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về việc quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo Vũ Khánh T bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức đầu khung hình phạt của khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Tạp chất và chất dạng nhựa thu giữ để giám định, trong phong bì niêm phong không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Khánh T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Vũ Khánh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; xử phạt bị cáo Vũ Khánh T 03 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách

05 năm kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 25- 5- 2023 đến ngày 27- 6- 2023).

Giao bị cáo Vũ Khánh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hịnh sự; tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số 336/KL- KTHS của Phòng K Công an tỉnh N.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc: Bị cáo Vũ Khánh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: bị cáo Vũ Khánh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo: 01 bản.
- Người đại diện hợp pháp của bị hại: 01 bản;
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Công an huyện Giao Thủy: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- UBND xã Hoành Sơn;
- Lưu hồ sơ: 02 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên